

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/DS-PT  
Ngày: 02/01/2018  
V/v: tranh chấp bồi thường  
thiệt hại về sức khỏe

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Phước Thiện

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Văn Quán

Bà Huỳnh Thị Hồng Vân

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Vui - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An:*** Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 02 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 195/2017/TLPT-DS ngày 10 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 154/2017/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 258A/2017/QĐ-PT ngày 02 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An.

**Bị đơn:**

1. Ông Trương Văn K, sinh năm 1957;

2. Ông Trương Tấn P, sinh năm 1984;

3. Ông Trương Đức D, sinh năm 1993;

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện Đ, tỉnh Long An.

**Người kháng cáo:** Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thu H.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thu H trình bày:***

Vào ngày 22/12/2016, bà và bà Hàng Thị T (vợ của ông K) có xảy ra cự cãi. Sau đó, ông K sang nhà bà khống chế bà để cho anh Trương Tấn P (con ông K) cầm chổi lông cò đánh vào mông và ngực bên trái của bà gây bầm tím, còn anh Trương Đức D

(con ông K) dùng cây tầm vông đánh vào đầu của bà gây thương tích. Bà được gia đình đưa đi Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi khám và mua thuốc điều trị (không nhập viện).

Từ ngày 24/12/2016 đến ngày 28/12/2016, bà nhập viện điều trị tại Trung tâm y tế huyện Trảng Bàng do bà bị chóng mặt và nôn ói. Sau đó, bà tiếp tục khám bệnh và mua thuốc tại Bệnh viện nhân dân 115 (không nhập viện).

Ngày 05/01/2017, bà đi tái khám tại Bệnh viện 115. Ngày 16/01/2017, bà đi khám tại Bệnh viện đa khoa Long An để xác định tỉ lệ thương tích.

Nay bà yêu cầu ông K, anh P và anh D có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà chi phí điều trị và các chi phí khác, cụ thể như sau:

Tiền thuốc và tiền xe: 5.976.000đ.

Tiền mất thu nhập lao động: 35 ngày x 350.000đ/ngày = 12.250.000đ (bà làm nghề bán vé số và buôn bán lẻ).

Tiền công người nuôi bệnh: 30 ngày x 200.000đ/ngày = 6.000.000đ.

Tổng cộng: 24.226.000đ.

**Bị đơn ông Trương Văn K trình bày:** Vào ngày 22/12/2016, vợ ông là bà Hàng Thị T với bà H có xảy ra cự cãi. Thấy vậy, anh P và anh D sang nhà bà H để khuyên bà T đi về. Bà H vào nhà lấy cái rựa ra định chém anh P và anh D. Thấy hai bên cự cãi nên ông có sang nhà bà H can ngăn. Ông thừa nhận có đẩy bà H vào nhà để hai bên không xảy ra ẩu đả. Bà H bị va vào cánh cửa và bị thương tích nhẹ. Nay ông chỉ đồng ý bồi thường cho bà H các chi phí hợp lý, bao gồm:

Tiền thuốc điều trị: 1.179.000đ.

Tiền công người nuôi bệnh: 4 ngày x 200.000đ = 800.000đ.

Tiền mất thu nhập lao động của bà H: 5 ngày x 250.000đ = 1.250.000đ.

Tiền xe từ xã A đến Trảng Bàng: 250.000đ.

Tổng cộng: 3.479.000đ.

**Bị đơn anh Trương Tấn P trình bày:** Vào ngày 22/12/2016, bà T và bà H có xảy ra cự cãi vì bà H vứt rác thải sinh hoạt gây hôi thối cho gia đình anh. Bà H không nhận lỗi mà còn thách thức mẹ anh đi thưa. Nghe lớn tiếng, anh và anh D có sang nhà bà H và cũng có cự cãi với bà H. Do bức tức nên anh và anh D định đánh bà H nhưng bà H có cầm cái rựa nên ông K đã kịp thời can ngăn hai bên. Khi đó, ông K có đẩy bà H vào nhà, bà H bị va vào cánh cửa và xây sát nhẹ chứ không có ai đánh bà H. Do đó, anh không đồng ý bồi thường cho bà H.

**Bị đơn anh Trương Đức D trình bày:** Vào ngày 22/12/2016, mẹ anh có xảy ra cự cãi với bà H do bà H vứt rác thải sinh hoạt tại hàng rào ranh giữa hai gia đình. Anh nghe bà H to tiếng với bà T bằng những lời lẽ thô tục, thiếu văn minh. Sau đó, anh thấy bà H xô đẩy bà T tại hàng rào, anh đến để đỡ bà T thì thấy trên tay bà H có cầm một cái rựa. Lúc này, ông K và anh P cũng đến can ngăn. Ông K có đẩy bà H vào nhà đóng cửa lại. Sau đó, anh và anh P về nhà, chỉ còn ông K ở đó. Anh khẳng định không có ai đánh bà H. Do đó, anh không đồng ý bồi thường cho bà H.

Vụ án đã được Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành hòa giải nhưng không thành. Tại bản án dân sự sơ thẩm số 154/2017/DS-ST ngày 12/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 590 và 468 của Bộ luật dân sự;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Thu H.

Buộc ông Trương Văn K, anh Trương Tấn P và Trương Đức D có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà Huỳnh Thị Thu H số tiền chi phí điều trị thương tích và các khoản khác là 4.683.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền, thời hạn kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự.

Bản án chưa có hiệu lực pháp luật. Ngày 28/8/2017, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thu H kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm buộc bị đơn bồi thường cho bà số tiền 24.226.000đ.

*Ý kiến của Kiểm sát viên:* Tòa án cấp phúc thẩm và các đương sự chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của bà H được làm trong thời hạn luật quy định, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Bà H kháng cáo yêu cầu bị đơn bồi thường tiền thuốc, chi phí đi lại, mất thu nhập với số tiền 24.226.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa, ông K đồng ý bồi thường cho bà H số tiền 6.000.000đ, bà H đồng ý. Anh P và anh D vắng mặt nhưng có đơn trình bày thống nhất với ý kiến và quyết định của ông K. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Đơn kháng cáo của bà H được thực hiện trong thời hạn luật quy định, đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông K và bà H thống nhất trình bày: Ngày 22/12/2016, giữa ông K, anh P, anh D và bà H có xảy ra xô xát dẫn đến việc bà H bị thương ở đầu và đa chấn thương phần mềm. Ông K thừa nhận có lỗi khi đánh bà H dẫn đến bà H bị thương tích. Ông đồng ý bồi thường cho bà H số tiền 6.000.000đ. Bà H cũng đồng ý nhận số tiền 6.000.000đ theo đề nghị của ông K.

Anh P và anh D vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm nhưng có văn bản ngày 01/01/2018 đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt đồng thời thống nhất với ý kiến trình bày và quyết định của ông K.

Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các bên, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, sửa án sơ thẩm.

Tại phần quyết định của bản án sơ thẩm căn cứ vào khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án là chưa chính xác mà phải căn cứ khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự (tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng) và khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (nghĩa vụ chịu án phí của bị đơn khi nguyên đơn chỉ được chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện). Tòa án cấp sơ thẩm cần rút

kinh nghiệm. Tuy nhiên, ở cấp phúc thẩm các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên cần áp dụng khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 để xác định lại án phí dân sự sơ thẩm.

*Bởi các lẽ trên,*

Căn cứ Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Chấp nhận một phần kháng cáo của bà Huỳnh Thị Thu H.

Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 154/2017/DS-ST ngày 12 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 590 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Thu H đối với ông Trương Văn K, anh Trương Tấn P, anh Trương Đức D về việc “tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe”.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Ông Trương Văn K, anh Trương Tấn P, anh Trương Đức D có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho bà Huỳnh Thị Thu H số tiền 6.000.000đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự:

Ông Trương Văn K, anh Trương Tấn P, anh Trương Đức D có nghĩa vụ liên đới chịu 300.000đ án phí sơ thẩm, không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bà Huỳnh Thị Thu H không phải chịu án phí sơ thẩm và phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử phúc thẩm công khai có hiệu lực pháp luật ngay sau khi tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(*Đã ký tên và đóng dấu*)

**Phạm Phước Thiên**

